

ĐỀ THI HỌC KÌ I:

ĐỀ SỐ 7

MÔN: TOÁN - LỚP 6



Phần I: Trắc nghiệm (4 điểm). Hãy chọn phương án trả lời đúng và viết chữ cái đứng trước đáp án đó vào bài làm.

Câu 1: Cho tập hợp $A = \{x \in \mathbb{N} \mid 3 < x < 10\}$. Số phần tử của tập hợp A là:

- A. 5 phần tử B. 6 phần tử C. 7 phần tử D. 8 phần tử

Câu 2: Tổng của số tự nhiên bé nhất có ba chữ số và số tự nhiên lớn nhất có bốn chữ số là:

- A. 1999 B. 9100 C. 1099 D. 10 099

Câu 3: Cho hai số nguyên a, b thỏa mãn $a + b = -1$. Tích a.b lớn nhất là

- A. 0 B. 1 C. -2 D. -1

Câu 4: Lũy thừa $(-3)^3$ có giá trị bằng

- A. 27 B. 9 C. -27 D. -9

Câu 5: Sắp xếp các số nguyên 3; -13; 17; -5; 0 theo thứ tự **tăng dần** là:

- A. -5; -13; 0; 3; 17 B. 0; -13; -5; 3; 17 C. 17; 3; 0; -5; -13 D. -13; -5; 0; 3; 17

Câu 6: Hoa gấp được 97 ngôi sao và xếp vào các hộp, mỗi hộp 8 ngôi sao. Số ngôi sao còn lại thừa không xếp vào hộp là:

- A. 1 ngôi sao B. 5 ngôi sao C. 6 ngôi sao D. 2 ngôi sao

Câu 7: Diện tích của hình vuông có độ dài cạnh $a = 4.5 + 2^2 \cdot (8 - 3)$ (cm) là:

- A. $160cm^2$ B. $400cm^2$ C. $40cm^2$ D. $1600cm^2$

Câu 8: Hình bình hành không có tính chất nào dưới đây?

- A. Hai cạnh đối bằng nhau B. Hai cạnh đối song song với nhau
C. Chu vi bằng chu vi hình chữ nhật D. Bốn cạnh bằng nhau

Câu 9: Một đoàn khách du lịch gồm 52 người muốn qua sông nhưng mỗi chiếc thuyền chỉ chở được 6 người (kể cả người lái thuyền). Hỏi cần ít nhất bao nhiêu thuyền để chở hết số khách?

- A. 9 thuyền B. 10 thuyền C. 11 thuyền D. 12 thuyền

Câu 10: Trong các câu sau, câu nào đúng?

- A. Tam giác đều có 6 trục đối xứng
B. Hình chữ nhật có hai kích thước khác nhau có 4 trục đối xứng.

C. Hình thang cân, góc ở đáy khác 90^0 , có đúng một trục đối xứng.

D. Hình bình hành có hai trục đối xứng.

Câu 10: Trong các câu sau, câu nào đúng?

A. Tam giác đều có 6 trục đối xứng

B. Hình chữ nhật có hai kích thước khác nhau có 4 trục đối xứng.

C. Hình thang cân, góc ở đáy khác 90^0 , có đúng một trục đối xứng.

D. Hình bình hành có hai trục đối xứng.

Câu 11: Tổng hai số nguyên tố bằng 8. Tích hai số đó là

A. 7

B. 15

C. 10

D. 12

Câu 12: Trong các phát biểu dưới đây, phát biểu nào đúng?

A. Tam giác đều ABC là hình có tâm đối xứng.

B. Hình bình hành MNPQ luôn nhận MP làm trục đối xứng.

C. Hình bình hành luôn có 4 trục đối xứng.

D. Hình thang cân luôn có trục đối xứng.

II. TỰ LUẬN (7 điểm)

Bài 1: (1,5 điểm) Thực hiện phép tính:

a) $152 - 274 - (-248) + (-26)$

b) $(87 - 37) : (-5) + (19 - 26) \cdot (-3)^2$

Bài 2: (1,5 điểm) Tìm x biết

a) $(-4) \cdot x - 5 = 23 - 32$

b) $(-34) : x + 15 = (-5)^2 + 2 \cdot (-4)$

Bài 3: (1,5 điểm) Một đoàn y tế Hải Phòng vào tăng cường cho thành phố Đà Nẵng trong dịp phòng chống covid 19 gồm 72 bác sĩ và 120 điều dưỡng viên. Hỏi có thể chia đoàn y tế thành nhiều nhất bao nhiêu tổ (số bác sĩ và điều dưỡng viên được chia đều vào các tổ). Khi đó số bác sĩ và điều dưỡng viên của mỗi tổ là bao nhiêu?

Bài 4: (2,0 điểm) Một mảnh sân nhà có hình dạng và kích thước như hình vẽ dưới đây.

a) Tính chu vi và diện tích mảnh sân.

b) Nếu lát sân bằng những viên gạch hình vuông có cạnh 20 cm thì cần bao nhiêu viên gạch?

Bài 5: (0,5 điểm) Chứng minh rằng $A = 1 + 5 + 5^2 + \dots + 5^{402} + 5^{403} + 5^{404}$ chia hết cho 31.

